

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 109/2021/TLST-KDTM ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thi công*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng – Trang trí nội thất – Thương mại T;

Địa chỉ trụ sở: Số 62 Đường số 2, Khu đô thị V, Khu phố 5, phường H, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn:

Ông Võ Tấn T, sinh năm 1977 – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Địa chỉ thường trú: Số 510 đường K, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Phan Mạnh C, sinh năm 1990;

Địa chỉ thường trú: Số 19/1 đường 17, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

(theo Giấy ủy quyền số TTART/UQ.01.2021 ngày 08/11/2021)

Bị đơn: Công ty TNHH Tập đoàn V;

Địa chỉ trụ sở: Số 327 đường X, Khu phố 4, phường N, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:

1. Ông Võ Mậu Quốc D, sinh năm 1974 – Chức vụ: Tổng giám đốc;

2. Ông Võ Mậu Quốc R, sinh năm 1969 – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên;

Cùng địa chỉ thường trú: Số 134/7 đường H, Phường V, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1993;

Địa chỉ liên hệ: Số 327 đường X, Khu phố 4, phường N, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh;

(theo Giấy ủy quyền số 77/GUQ/RTV/2023 ngày 08/8/2023)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Các bên thỏa thuận thống nhất giải quyết vụ án như sau:

- Hai bên thống nhất chấm dứt thực hiện và thanh lý các Hợp đồng số 17/2019/HĐTC/TTART-RITAVO ngày 04/9/2019, Hợp đồng số 18/2019/HĐTC/TTART-RITAVO ngày 04/9/2019, Phụ lục hợp đồng số 17/2019/HĐTC/TTART-RITAVO/PL01 ngày 25/10/2019 và tất cả các Phụ lục hợp đồng đính kèm (nếu có).

- Các bên thống nhất hòa giải và sau khi cần trừ các nghĩa vụ thanh toán của các bên cho cả 2 (hai) Hợp đồng số 17/2019/HĐTC/TTART-RITAVO ngày 04/9/2019, Hợp đồng số 18/2019/HĐTC/TTART-RITAVO ngày 04/9/2019, Phụ lục hợp đồng số 17/2019/HĐTC/TTART-RITAVO/PL01 ngày 25/10/2019 và tất cả các Phụ lục hợp đồng đính kèm (nếu có) (nghĩa vụ thanh toán hạng mục đã thực hiện; nghĩa vụ giảm trừ các hạng mục không thực hiện, thực hiện không đạt; nghĩa vụ sửa chữa lỗi; nghĩa vụ bảo hành; các khoản phạt, bồi thường thiệt hại) thì các bên thống nhất số tiền chênh lệch còn lại (giá trị quyết toán còn lại) Công ty TNHH Tập đoàn V thanh toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng – Trang trí nội thất – Thương mại T số tiền là: 800.000.000 đồng, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

+ Đối với Hợp đồng số 17/2019/HĐTC/TTART-RITAVO ngày 04/9/2019 và Phụ lục hợp đồng số 17/2019/HĐTC/TTART-RITAVO/PL01 ngày 25/10/2019: Giá trị quyết toán là 671.960.977 đồng. Công ty TNHH Tập đoàn V phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Công ty TNHH Tập đoàn V nhận được Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào số tài khoản 111000170960 của Công ty Cổ phần Xây dựng – Trang trí nội thất – Thương mại T mở tại Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh 9, TP. Hồ Chí Minh.

+ Đối với Hợp đồng số 18/2019/HĐTC/TTART-RITAVO ngày 04/9/2019 và các phụ lục đi kèm (nếu có): Giá trị quyết toán là 128.039.023 đồng. Công ty TNHH Tập đoàn V phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Công ty TNHH Tập đoàn V nhận được Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào số tài khoản 111000170960 của Công ty Cổ phần Xây dựng – Trang trí nội thất – Thương mại T mở tại Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh 9, TP. Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án

của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất trung bình chung trên thị trường tương ứng với thời hạn chậm trả tại thời điểm trả nợ.

Trường hợp Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Mỗi bên chịu 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 18.000.000 đồng, mỗi bên phải chịu 9.000.000 đồng. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 37.729.600 đồng Công ty Cổ phần Xây dựng – Trang trí nội thất – Thương mại T đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0024069 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, trả lại cho Công ty Cổ phần Xây dựng – Trang trí nội thất – Thương mại T số tiền 28.729.600 đồng. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 42.479.762 đồng Công ty TNHH Tập đoàn V đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0026671 ngày 26/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, trả lại cho Công ty TNHH Tập đoàn V số tiền 33.479.762 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hiếu